

HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI

ThS. HOÀNG THỊ THU HÀ
Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trong quá trình đổi mới nền kinh tế, giáo dục nói chung và đào tạo nhân lực nói riêng là một bộ phận của kinh tế - xã hội cũng phải thay đổi theo. Trong quá trình đổi mới này, việc đầu tiên là phải đổi mới về quản lí, trong đó, công cụ của quản lí chủ yếu là chính sách. Bước sang cơ chế thị trường, các chính sách giáo dục như chính sách đối với nhà trường, giáo viên, học sinh/ sinh viên, khách hàng của đào tạo theo cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp đã không còn phù hợp. Vì vậy, cần nghiên cứu để ban hành các chính sách về đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động để tạo được động lực cho sự phát triển của đào tạo nói chung và của các cơ sở đào tạo nói riêng. Tuy nhiên, cho đến nay ở nước ta chưa có một tài liệu cụ thể nào phân tích về quy trình hoạch định và xây dựng chính sách. Để xây dựng được hệ thống chính sách đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, việc trước tiên là cần phải nghiên cứu quy trình hoạch định và xây dựng chính sách nói chung làm nền tảng để xây dựng được chính sách phù hợp và áp dụng được vào thực tế.

Ở mọi quốc gia, chính sách được xem là công cụ được Nhà nước hoặc các cơ quan quản lí sử dụng để điều hành các hoạt động trong phạm vi vĩ mô quốc gia, trong một ngành hoặc một tổ chức để thực hiện những chủ trương đã được đề ra. Tính công cụ của chính sách được thể hiện qua các mặt sau:

- Các quá trình vận động xã hội, trong đó có đào tạo, luôn biến động, đặc biệt là trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và trong cơ chế thị trường. Căn cứ vào chính sách, chủ thể quản lí có thể vận dụng linh hoạt trong phạm vi cho phép để "dĩ bất biến ứng vạn biến", lựa chọn phương pháp ứng xử phù hợp trong việc xử lí các mối quan hệ đối nội và đối ngoại trong môi trường đầy biến động hiện nay để tồn tại và phát triển trong điều kiện mới.

- Bằng chính sách, chủ thể quản lí có thể điều khiển các quá trình hoạt động theo ý muốn của mình. Để quản lí, điều khiển các quá trình vận động theo ý muốn của mình, chủ thể quản lí cần phải bằng mọi cách làm cho quá trình đó vận động đồng bộ theo một định hướng thống nhất, phù hợp với các chính sách đã được ban hành.

- Chính sách đúng đắn sẽ tạo dựng và củng cố mối quan hệ giữa chủ thể quản lí và đối tượng quản lí trong môi trường nhất định cũng như tạo được sự đồng thuận của xã hội trong việc thực hiện những chủ trương đã được đề ra. Điều này có thể thấy được qua sự thống nhất giữa ý chí của chủ thể với mong muốn của khách thể ở mục tiêu của chính sách. Tùy thuộc vào trình độ hoạt động của khách thể và những điều kiện hoàn cảnh cụ thể mà chủ thể quản lí có thể sử dụng các biện pháp khác nhau để đạt được mục tiêu của chính sách.

- Chính sách sẽ tạo được sự hài lòng trong các mối lợi ích liên quan của các liên đới, qua đó các hoạt động được triển khai thuận lợi và có hiệu quả.

- Chính sách giúp chủ thể quản lí có thể điều tiết, điều chỉnh các hoạt động vận hành theo mong muốn của mình. Ví như những năm trước đây, tuyển sinh vào ngành sư phạm rất khó khăn, nhưng với chính sách miễn học phí cho sinh viên, ngành sư phạm đã thay đổi được tình trạng tuyển sinh của mình.

- Chính sách cũng có thể tạo nên động lực, kích thích tích cực, năng động, sáng tạo của đối tượng trong các hoạt động của mình vì mục đích chung của tổ chức.

Nhìn chung, chính sách là một công cụ quản lí rất hữu hiệu. Nếu có được những chính sách đúng đắn, chủ thể quản lí có thể điều khiển các hoạt động của tổ chức một cách hữu hiệu theo định hướng đã đề ra.

Bên cạnh đó, có rất nhiều loại chính sách, tùy thuộc vào lĩnh vực chính sách, chủ thể quản



lí hoặc phạm vi tác dụng, có thể phân loại chính sách như sau:

- *Phân loại chính sách theo lĩnh vực hoạt động:* như chính sách kinh tế, văn hoá, khoa học, an ninh quốc phòng, giáo dục, y tế, môi trường... Cách phân loại này giúp chúng ta nắm được chính sách khá cụ thể song số lượng chính sách nhiều nên khó kiểm soát.

- *Phân loại chính sách theo chủ thể ban hành:* như chính sách của Nhà nước, chính sách của các doanh nghiệp, chính sách của các tổ chức phi Chính phủ... Theo cách phân loại này, chính sách của Nhà nước được coi là nền tảng.

- *Phân loại chính sách theo phạm vi tác động:* gồm các chính sách từ phạm vi vĩ mô đến vi mô như chính sách về phát triển hệ thống đào tạo; chính sách đối với cơ sở đào tạo; chính sách đối với giáo viên/giảng viên và cán bộ quản lí giáo dục; chính sách đối với người học; chính sách sử dụng lao động qua đào tạo.

- *Phân loại theo thời gian tồn tại của chính sách:* như chính sách dài hạn, trung hạn và ngắn hạn. Thời gian tồn tại của chính sách liên quan đến sự tồn tại của các đối tượng chính sách.

- *Phân loại chính sách theo phạm vi quan hệ:* có các loại chính sách đối nội và đối ngoại. Chính sách đối nội là những chính sách áp dụng trong lãnh thổ quốc gia, trong nội bộ cơ quan để giải quyết những vấn đề phát sinh nội tại. Chính sách đối nội có thể chia thành chính sách tổng thể, chính sách khu vực, lĩnh vực. Chính sách đối nội và đối ngoại có mối liên hệ mật thiết và tác động qua lại lẫn nhau.

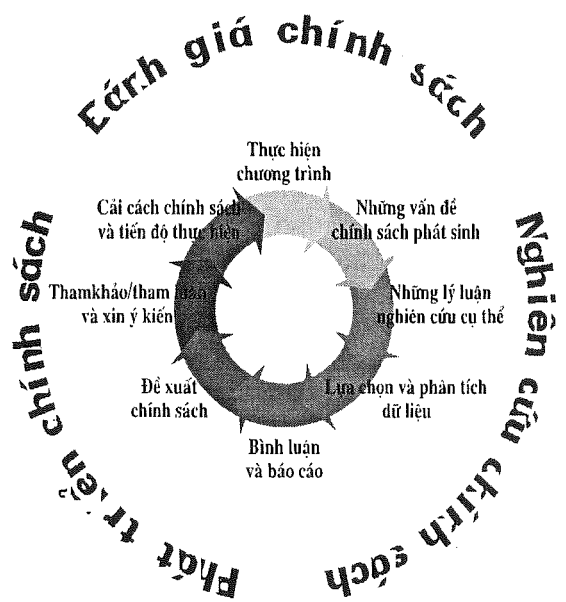
- *Phân loại chính sách theo tính chất tác động:* gồm có chính sách thúc đẩy hay kìm hãm, chính sách điều tiết hay tạo lập môi trường, chính sách tiết kiệm hay tiêu dùng. Cách phân loại này giúp chúng ta quan tâm nhiều đến việc tìm kiếm giải pháp thực hiện mục tiêu chính sách.

- *Phân loại chính sách theo phạm vi tác động:* gồm có chính sách quốc gia được áp dụng cho cả nước, chính sách địa phương được áp dụng cho từng địa phương khác nhau và chính sách nội bộ của các tổ chức cơ sở như chính sách của trường, của doanh nghiệp...

Quá trình toàn cầu hóa đã thúc đẩy cuộc chạy đua quyết liệt trong việc phát triển nguồn nhân lực tại các quốc gia, các khu vực trên thế

giới. Nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động trong nước và thị trường lao động quốc tế là nhiệm vụ sống còn của mỗi quốc gia. Quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đòi hỏi phải dịch chuyển cơ cấu lao động và hiện đại hóa nền sản xuất. Cả 2 lĩnh vực này đều ảnh hưởng lớn đến đào tạo nhân lực. Cần có những chính sách phù hợp để điều tiết quá trình chuyển đổi này như chính sách phân luồng và hướng nghiệp học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông, chính sách đào tạo nhân lực để công nghiệp hoá nông nghiệp, hiện đại hóa nông thôn, chính sách ưu tiên cho đào tạo các ngành nghề trọng điểm, v.v...

Để có được những chính sách phù hợp, trước tiên phải xác định được quy trình hoạch định chính sách nhằm từng bước xây dựng và hoàn thiện nó theo yêu cầu của đất nước. Theo một số quan điểm, quy trình chính sách được xác định như sau:



Hình 1. Chu trình chính sách

Và trong một số nghiên cứu về quy trình hoạch định chính sách của một số quốc gia trên thế giới, có thể nói, đơn giản nhất chính sách thường được hoạch định theo một chu trình gồm các bước như sau:

- *Bước 1: Xác định vấn đề cần xây dựng chính sách*

Đây là bước ban đầu quan trọng của quy trình xây dựng chính sách, bước này cần phải trả lời câu hỏi: Những mâu thuẫn nào đang tồn tại trong xã hội, cần giải quyết? Phải ban hành chính sách mới hay chỉ sửa đổi, bổ sung chính sách? Từ đó phân tích vấn đề cần phải giải quyết hoặc đánh giá lại chính sách (nếu là sửa đổi, bổ sung).

- Bước 2: Khảo sát, điều tra, thu thập thông tin và đánh giá thực tế

Sau khi khảo sát, điều tra, thu thập thông tin cần xử lý, phân tích và lựa chọn những vấn đề ưu tiên. Sử dụng các kiến thức khoa học, các phương pháp và kĩ thuật đa dạng để xử lý thông tin thực tế về chính sách, phân tích đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, môi trường và nhu cầu của người dân, đặc biệt là về các đối tượng thụ hưởng và thực hiện chính sách để từ đó đề xuất nội dung chính sách mới hoặc rút ra những điều cần sửa đổi, bổ sung trong nội dung chính sách đang thực hiện.

- Bước 3: Dự thảo nội dung chính sách

Xác định vấn đề cần giải quyết là gì? Mục đích của chính sách? Các giải pháp hỗ trợ cho việc đạt mục tiêu đề ra, những yêu cầu, điều kiện và nguồn lực cần có để thực hiện chính sách? Đối tượng được hưởng lợi và bị ảnh hưởng từ chính sách. Không gian và thời gian áp dụng chính sách.

- Bước 4: Lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan liên quan

Hình thức lấy ý kiến có thể bằng văn bản hoặc lấy ý kiến trực tiếp thông qua các cuộc họp tư vấn các ngành liên quan.

- Bước 5: Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh dự thảo chính sách

Tập hợp ý kiến đóng góp của các cơ quan liên quan, nghiên cứu lựa chọn những vấn đề hợp lý để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chính sách.

- Bước 6: Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chính sách

Trình cấp có thẩm quyền ban hành (phê duyệt) chính sách là bước để các cơ quan quyền lực có liên quan thể chế hoá chính sách thông qua việc ban hành văn bản pháp quy theo trình tự của pháp luật.

- Bước 7: Tổ chức thực hiện chính sách

Là hoạt động biến các ý tưởng, chủ trương, mục tiêu của chính sách giáo dục thành những kết quả cụ thể thông qua sự phân công và hiệp

tác quá trình hoạt động của các cơ quan quản lí nhà nước nhằm biến ý tưởng, mục tiêu chính sách giáo dục đã được phê duyệt vào cuộc sống.

- Bước 8: Đánh giá chính sách

Sau khi chính sách được đưa vào thực tiễn sẽ tiến hành đánh giá chính sách, nội dung là xem chính sách ban hành có đảm bảo tính thực thi không, có đạt được mục tiêu đặt ra không, nếu chưa đạt được thì vì sao và có những vấn đề gì đang vướng mắc để kịp thời điều chỉnh.

Tóm lại, quy trình chính sách hiệu quả phải hướng đến việc tạo ra các yếu tố cần và đủ cho việc triển khai xây dựng chính sách. Sự thành công của chính sách phụ thuộc rất nhiều vào việc nhận diện đúng vấn đề, nắm rõ các điều kiện, thu thập thông tin đúng và đủ, phân tích vấn đề một cách khách quan, khoa học; đồng thời phải hiểu biết về chủ trương của nhà nước, về quan điểm của các nhóm hưởng lợi ích từ chính sách và chịu tác động bởi chính sách đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <http://www.housing.nsw.gov.au/Centre+For+Affordable+Housing/NSW+Local+Government+Housing+Kit/Developping+your+own+Housing+Strategy/The+Process+of+Policy+Formation.htm>
2. <http://people.hofstra.edu/geotrans/eng/ch9en/conc9en/ch9c2en.html>
3. http://www.emeraldinsight.com/fig/3_10_1108_S1479-3679_2010_0000013004.png
4. Uông Đình Chất, *Phát triển nguồn nhân lực ngành xây dựng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*, Tài liệu hội thảo Phát triển nguồn nhân lực ngành xây dựng đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kì mới.
5. Nguyễn Minh Đường, Phan Văn Kha, *Phát triển chính sách giáo dục kĩ thuật và dạy nghề*, Tài liệu tập huấn dùng cho các khóa học trong khuôn khổ của Dự án Giáo dục kĩ thuật và Dạy nghề, Hà Nội, 2007.

SUMMARY

The author presents the classification of policy by topics, subjects of management and the 8 steps in the policy designing process for manpower training meeting the social needs